

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 08 – 4 – 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Á

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Ngọc Điệp

Bà Trần Thị Kim Thắm

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN B; tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh năm: 1996; Nơi sinh: huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: không biết chữ. Cha: Nguyễn Văn Ch (chết). Mẹ: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1966 (sống). Anh, chị, em ruột: 04 người. Bị cáo chưa có vợ. Tiền sự: Không; Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xử phạt 24 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/8/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Đối với phần bồi thường trách nhiệm dân sự, án phí hình sự, án phí dân sự, bị cáo chưa thực hiện. Bị cáo Nguyễn Văn B bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lâm Thị M - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Người bị hại:

Hà Văn T – sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp LA, thị trấn R, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

Đặng Minh P – sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (Vắng mặt).

Nguyễn Hồng H – sinh năm 1972

Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã 5, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt).

Chỗ ở hiện tại: ấp T, xã TB, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 55 ngày 26/10/2021, Công an xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của anh Đặng Minh P (sinh năm 1971, nơi cư trú: ấp 1, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang) về việc: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/10/2021, anh P phát hiện đối tượng Nguyễn Văn B (sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp A xã C, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang) đang trộm cắp chiếc xe đạp của anh P dẫn ra lộ. Lúc này, anh P la lớn rồi rượt theo giữ B cùng tang vật. Sau đó, trình báo Công an xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đến giải quyết theo quy định (bút lục 03, 24-29).

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 17 giờ, ngày 24/10/2021, sau khi sử dụng rượu bia với anh Nguyễn Hồng H (sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp T, xã TB, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang) lợi dụng việc anh H say rượu nằm ngủ, Nguyễn Văn B đã lấy trộm một điện thoại di động Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng của anh H để trong nhà trọ tọa lạc tại ấp T, xã B, huyện Phụng Hiệp, rồi đi bộ một mình qua cầu mới Rạch Gòi đến ấp Láng Hầm, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Lúc này, B phát hiện chiếc xe đạp màu sơn xanh, loại xe mini của ông Hà Văn T (sinh năm 1965, nơi cư trú: ấp LA, thị trấn R, huyện Châu Thành A) nên lén lút lấy trộm xe đạp. Sau đó, B chạy xe về nhà chị ruột ở ấp 1, xã T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang chơi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/10/2021, sau khi nhậu xong, Nguyễn Văn B chạy xe đạp về, trên đường B đi ngang nhà anh Đặng Minh P thì phát hiện chiếc

xe đạp, màu sơn bạc, có gắn rỗ phía trước, trên xe có dòng chữ Martin 107 đang dựng bên hông nhà nên nảy sinh ý định lấy trộm. Lúc này, B bỏ xe đạp màu sơn xanh ngoài lộ, rồi lén lút đi vào nhà anh P trộm xe đạp. Khi B đang dẫn xe đạp ra lộ thì bị anh P phát hiện, truy hô và giữ B lại cùng tang vật. Sau đó, trình báo Cơ quan Công an. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (bút lục 24-31, 53-62, 93-102, 123-130).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B còn khai nhận vào ngày 24/10/2021, còn thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc xe đạp hiệu Maxtin, đoạn từ cầu Tầm Vu hướng ra chợ Cái Tắc, sau đó bán cho người người thu mua phế liệu được 80.000 đồng. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã ra thông báo truy tìm bị hại và xác minh tại địa phương nhưng không có bị hại nào báo mất trộm tài sản như lời khai của Nguyễn Văn B. Do đó, không có cơ sở xem xét xử lý (bút lục 108-1 10).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) xe đạp, màu sơn bạc, có gắn rỗ xe phía trước, trên xe có dòng chữ Martin 107 đã qua sử dụng; 01 (một) xe đạp, màu sơn xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, màu trắng đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá số 43/KLĐGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Châu Thành A thì chiếc xe đạp màu sơn bạc, có gắn rỗ xe phía trước, trên xe có dòng chữ Martin 107 mà Nguyễn Văn B trộm cắp của Đặng Minh P có giá trị là 640.000 đồng (bút lục 41-41).

Tại Kết luận định giá số 44/KLĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Châu Thành A thì chiếc xe đạp màu sơn xanh, loại xe mini mà Nguyễn Văn B trộm cắp của anh Hà Văn T có giá trị là 40.000 đồng (bút lục 47-48).

Tại Kết luận định giá số 09/KL-HĐĐGTS ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Phụng Hiệp thì điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng mà Nguyễn Văn Bé lấy trộm có giá trị là 1.450.000 đồng (bút lục 137).

Ngày 14/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho anh Đặng Minh P một xe đạp, màu sơn bạc, có gắn rỗ xe phía trước, trên xe có dòng chữ Martin 107 đã qua sử dụng; trả cho anh Hà Văn T một xe đạp, màu sơn xanh, đã qua sử dụng (bút lục 161-163).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-HCTA ngày 15/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng thu giữ như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị hại Nguyễn Hồng H một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự: Đề nghị áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn B được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa chỉ định cho bị cáo cho rằng: Qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa thống nhất với tội danh, khung hình phạt cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo của đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã tích cực phối hợp cơ quan trong quá trình giải quyết vụ án; các bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại và bãi nại cho bị cáo; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế; gia đình bị cáo rất khó khăn thuộc diện hộ nghèo; bị cáo thực hiện phạm tội mức độ gây thiệt hại không lớn nên đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ những tình tiết nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho bị cáo B.

Tại phiên tòa các bị hại Hà Văn T, Đặng Minh P vắng mặt, không có lời trình bày.

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Hồng H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin nhận lại điện thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[1.2] Đối với các bị hại Hà Văn T, Đặng Minh P yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy lời khai của người này đã thể hiện rõ trong hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời thừa nhận của người bị hại và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp, chứng minh được như sau: Ngày 24/10/2021, Nguyễn Văn B đã lén lút trộm một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Hồng H. Sau đó, B tiếp tục đến nhà ông Hà Văn T lén lút lấy trộm một xe đạp màu xanh, đã qua sử dụng của ông T và chạy xe đạp về hướng ấp 1, xã T đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 26/10/2021 Nguyễn Văn B tiếp tục lấy trộm một xe đạp màu bạc, loại Martin 107 của ông Đặng Minh P thì bị ông P truy hô và bắt quả tang. Căn cứ kết luận định giá tài sản 02 chiếc xe đạp và một điện thoại Iphone 6 có tổng giá trị là 2.130.000 đồng. Mặt khác, Nguyễn Văn B còn có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/10/2021 và 26/10/2021 của Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã liên tục chiếm đoạt tài sản của người khác và bản thân bị cáo đã bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà bị cáo

vẫn tiếp tục phạm tội mới, với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp, thuộc diện hộ nghèo, không tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Nguyễn Hồng H một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng.

[7] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo đã phối hợp với cơ quan trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã nhận định và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo B; Đối với tình tiết bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử về tội trộm cắp tài sản và đã chấp hành hình phạt 02 năm, trong môi trường chấp hành án bị cáo đã được giáo dục pháp luật, rèn luyện phẩm chất nên không nhận định bị cáo là nhận thức pháp luật hạn chế; Đối với yêu cầu áp dụng tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội một cách liên tục, trong một ngày thực hiện nhiều hành vi phạm tội và tổng cộng tài sản chiếm đoạt hơn 2.000.000đồng nên không có cơ sở áp dụng tình tiết này. Người bào chữa đề nghị mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù, Hội đồng xét xử mức hình phạt này là quá thấp so với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Tại phiên tòa, trước quan điểm tranh luận của người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

[10] Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn B được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021. Tiếp tục giam giữ bị cáo Nguyễn Văn B 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại ông Nguyễn Hồng H một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn B được miễn án phí theo quy định pháp luật.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Trần Thị Mỹ Á